

Ngày 31/12/2024	19,000 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-3.6%	1.1%	-11.6%

2024	
ROE	10.9%
	+/- YoY ▼ 1.2%

Q4/24	
DT thuần	1,666
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 533 ▲ 47.0%
	YoY ▲ 372 ▲ 28.7%

2024	
DT thuần	5,268
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 385 ▲ 7.9%

Q4/24	
LN gộp	221
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 44.0 ▲ 25.0%
	YoY ▼ 5.00 ▼ 2.1%

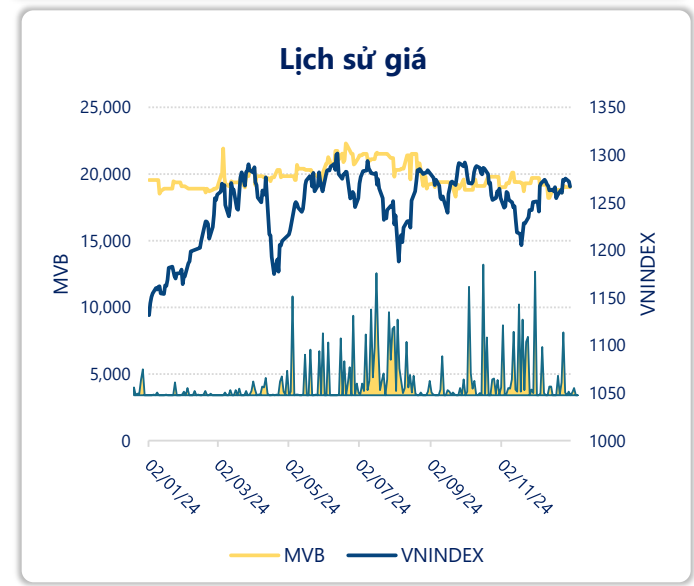
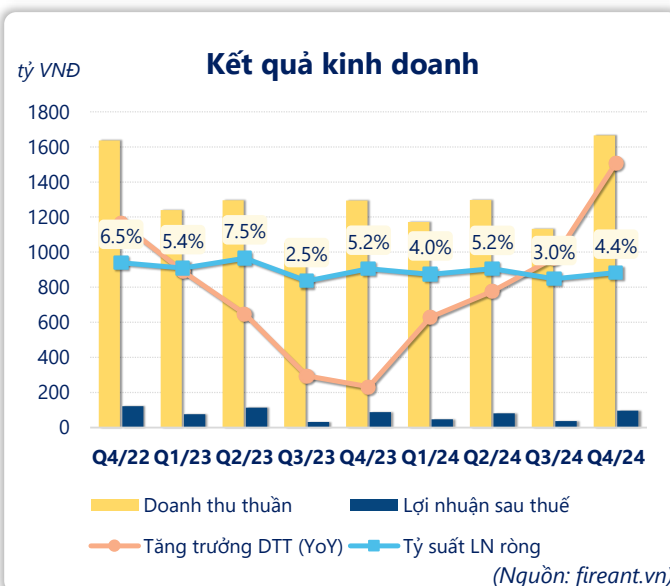
2024	
LN gộp	757
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 80.0 ▼ 9.6%

Q4/24	
LN thuần	82.8
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 33.5 ▲ 67.9%
	YoY ▼ 24.2 ▼ 22.7%

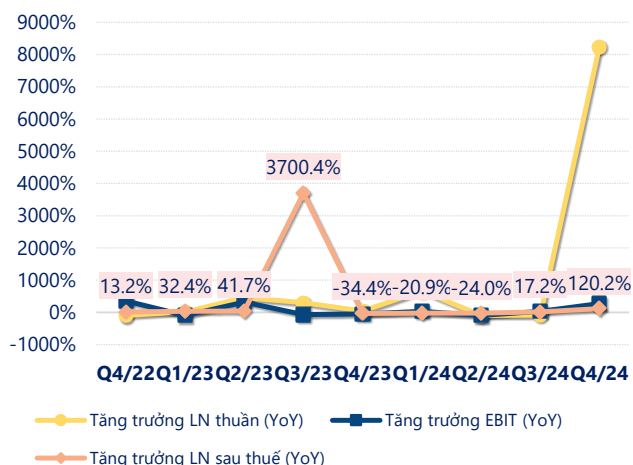
2024	
LN thuần	292
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 71.0 ▼ 19.5%

Q4/24	
LN sau thuế	95.7
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 57.9 ▲ 153%
	YoY ▲ 8.40 ▲ 9.7%

2024	
LN sau thuế	267
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 27.0 ▼ 9.0%

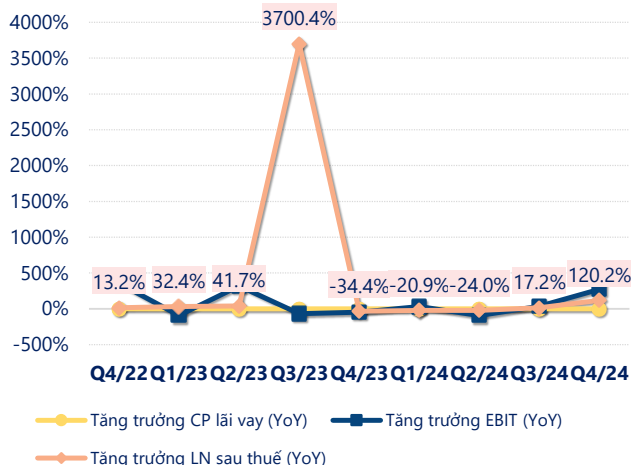


Tăng trưởng lợi nhuận



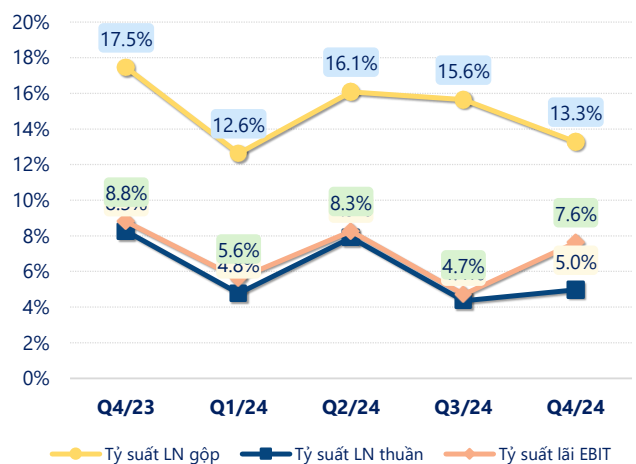
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



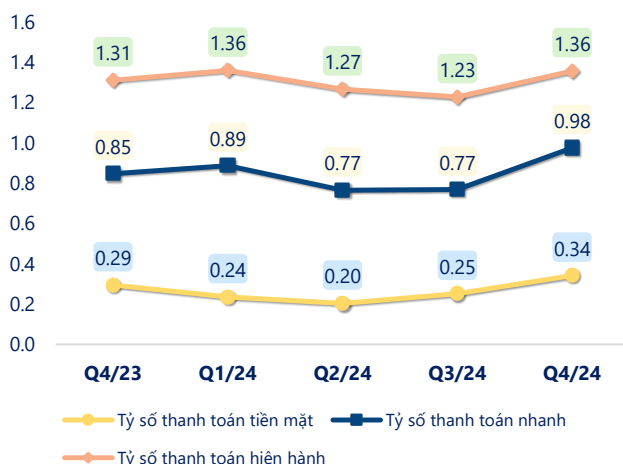
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



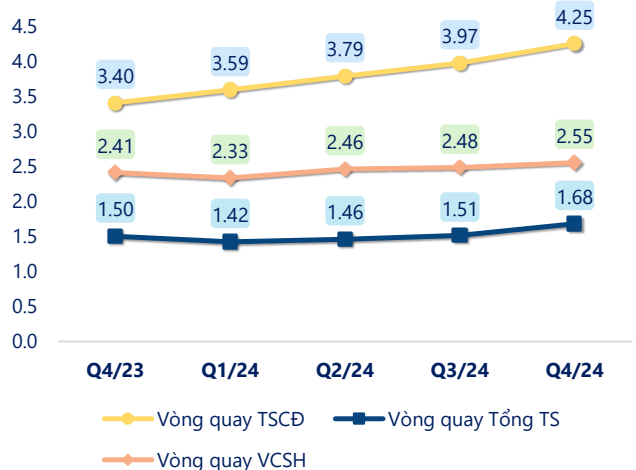
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



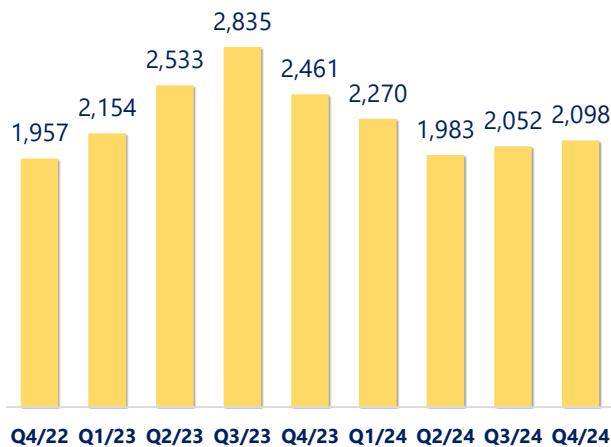
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/24	Q4/23	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	1,666	1,294	28.7%	5,268	4,883	7.9%
Giá vốn hàng bán	1,444	1,068	35.2%	4,511	4,046	11.5%
Lợi nhuận gộp	221	226	-2.1%	757	837	-9.6%
Doanh thu HĐTC	4.82	11.9	-59.5%	13.9	25.4	-45.3%
Chi phí TC	8.10	10.2	-20.6%	28.5	53.9	-47.0%
Chi phí lãi vay	4.34	7.82	-44.5%	17.9	45.5	-60.5%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	32.9	28.6	15.1%	101	106	-4.8%
Chi phí QLDN	102	92.0	11.2%	350	340	2.9%
LN thuần từ HĐKD	82.8	107	-22.7%	292	363	-19.5%
Lợi nhuận khác	40.1	-0.88	4656%	45.1	1.50	2902%
LN trước thuế	123	106	15.9%	337	364	-7.5%
Lợi nhuận sau thuế	95.7	87.3	9.7%	267	294	-9.0%
LNST của CĐ cty mẹ	72.7	67.9	7.1%	225	244	-7.6%

(Nguồn: fireant.vn)

